

Số: 2648/QĐ-HVBCTT

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy trình xây dựng, rà soát và cập nhật ngân hàng đề thi

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 6591/QĐ-HVCTQG ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quy định đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 3777/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Kiểm định chất lượng đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về xây dựng, rà soát, cập nhật ngân hàng đề thi

Điều 2: Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Kiểm định chất lượng đào tạo, Trưởng Ban Quản lý Đào tạo, Trưởng các khoa đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT, ĐT.



HỌC VIỆN BÁO CHÍ & TUYÊN TRUYỀN

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2020

**QUY ĐỊNH VỀ XÂY DỰNG, RÀ SOÁT, CẬP NHẬT
NGÂN HÀNG ĐỀ THI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 268/QĐ-HVBCTT ban hành
ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

Văn bản này quy định về việc xây dựng, rà soát ngân hàng đề thi và câu hỏi thi kết thúc học phần; áp dụng cho các chương trình đào tạo các hệ, các trình độ thuộc Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

2. Giải thích từ ngữ

1. Ngân hàng đề thi là tập hợp các đề thi và đáp án.
2. Ngân hàng câu hỏi thi là tập hợp các câu hỏi thi và đáp án.
3. Đề thi tự luận: Là đề thi viết gồm các câu hỏi theo hình thức câu hỏi ngắn, câu hỏi tự luận, bài tập, bài luận.
4. Câu hỏi thi trắc nghiệm: Bao gồm câu hỏi thi và các phương án trả lời, trong đó chỉ có một câu trả lời đúng.

3. Mục đích của việc xây dựng, rà soát, cập nhật ngân hàng đề thi/ câu hỏi thi.

Xây dựng, rà soát, cập nhật ngân hàng đề thi nhằm:

Đảm bảo đề thi đánh giá đúng các mục tiêu kiến thức, kỹ năng và thái độ và nội dung chuẩn đầu ra học phần trong chương trình đào tạo;

Đảm bảo việc dạy và học bao quát được toàn bộ nội dung của học phần, góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo;

Tạo sự chủ động trong việc tổ hợp, ra đề thi, công tác quản lý đề thi và tổ chức thi của Học viện;

Đảm bảo tính khách quan, công bằng, chính xác trong việc đánh giá kết quả học tập của người học;

II. XÂY DỰNG, RÀ SOÁT VÀ CẬP NHẬT NGÂN HÀNG ĐỀ THI, CÂU HỎI THI

1. Yêu cầu chung

Mỗi môn học xây dựng ngân hàng đề thi theo hình thức thi thống nhất: ngân hàng đề thi tự luận và/hoặc ngân hàng đề thi trắc nghiệm khách quan.

Đề thi phải mang tính bao quát nội dung chương trình môn học, phải đánh giá được mức độ đạt mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần.

Đề thi phải có kết cấu câu hỏi hợp lý giữa các câu hỏi, bài tập ở các mức độ: Biết (tái hiện), hiểu, áp dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá.

Nội dung các câu hỏi phải bảo đảm tính vừa sức, phân hoá được người học và có tính khoa học, lôgic, chính xác, chặt chẽ, rõ ràng và không sai sót (về mặt sử dụng từ ngữ, ngữ pháp và chuyên môn...).

Ngân hàng đề thi phải bao gồm đầy đủ các câu hỏi, đáp án chi tiết và thang điểm rõ ràng, chính xác cho từng câu.

Ngân hàng đề thi của mỗi học phần đảm bảo tính đồng đều và độ khó giữa các đề thi, tương thích với lượng thời gian làm bài quy định đối với học phần đó.

Ngân hàng đề thi đảm bảo tính cập nhật và được sử dụng nhiều năm cho các khóa đào tạo

2. Yêu cầu cụ thể

a. Đối với ngân hàng đề thi tự luận

- Loại hình câu hỏi thi trong một đề thi tự luận: cần đa dạng các loại hình câu hỏi thi: câu hỏi ngắn, câu hỏi tự luận, và bài tập vận dụng/tình huống, v.v. (Hướng dẫn Hoạt động kiểm tra đánh giá học phần số...);

- Số lượng câu hỏi thi trong một đề thi tự luận: ít nhất 3 câu hỏi /1 đề thi;

- Số lượng đề thi: tối thiểu 5 đề/1 tín chỉ;

- Thang điểm: tính theo thang điểm 10; trong đáp án, điểm thành phần tối thiểu là 0.25.

b. Đối với ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm

Ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm được phân thành 4 cấp độ theo tỷ lệ:

25% câu hỏi dễ, tương đương với mức trung bình yếu

35% câu hỏi trung bình, tương đương với mức trung bình

25% câu hỏi khó, tương đương với mức khá

15% câu hỏi rất khó, tương đương với mức giỏi

- Số câu hỏi: 250 - 300 câu/học phần

- Thời gian trả lời: tối đa 2 phút/câu hỏi

- Biểu điểm: quy ra thang điểm 100, sau đó quy đổi sang điểm 10

2. Nguyên tắc của việc xây dựng, rà soát, cập nhật ngân hàng đề thi/ câu hỏi thi

- Xác định rõ mục tiêu; bám sát chuẩn đầu ra của học phần.

- Đảm bảo độ tin cậy và độ giá trị; tính khách quan và khoa học.

- Xây dựng cấu trúc đề thi, bảng trọng số, hình thức thi phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần.

3. Quy trình biên soạn ngân hàng đề thi/câu hỏi thi

Bước 1. Xây dựng kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo thực hiện;

Bước 2. Phân công giảng viên xây dựng và phân biện ngân hàng đề thi, câu hỏi thi (Mẫu KT 01).

Bước 3. Soạn ngân hàng đề thi tự luận/câu hỏi thi trắc nghiệm và đáp án: Căn cứ vào kế hoạch, giảng viên xây dựng ma trận đề thi (Mẫu KT 02), trên cơ sở đó biên soạn câu hỏi thi, đề thi và đáp án (Mẫu: KT03, KT04, KT05). Biên soạn đề thi tự luận/câu hỏi thi trắc nghiệm theo Hướng dẫn Hoạt động kiểm tra đánh giá học phần số...

Bước 4. Hội đồng Khoa học - đào tạo Khoa tổ chức phân biện đề thi (Mẫu: KT 08);

Bước 5: Giáo viên (nhóm giáo viên) được phân công hoàn chỉnh ngân hàng đề thi theo sự góp ý của Hội đồng KH-ĐT của Khoa để thông qua Hội đồng thẩm định ngân hàng đề thi của Nhà trường;

Bước 6: Thông qua Hội đồng thẩm định ngân hàng đề thi để nghiệm thu (Mẫu: KT 09).

(Hội đồng thẩm định ngân hàng đề thi do Ban chỉ đạo xây dựng ngân hàng đề thi chỉ định gồm 05 đồng chí: Đại diện lãnh đạo nhà trường; lãnh đạo khoa, lãnh đạo trung tâm KT-KĐCLĐ, chuyên gia, cán bộ quản lý chương trình)

Bước 7. Khoa tập hợp các đề thi tự luận và câu hỏi thi trắc nghiệm và đáp án thành một 1 ngân hàng đề/câu hỏi thi trắc nghiệm (Mẫu: KT 06, KT07), gửi về Trung tâm KT&KĐCLĐT bằng (i) file điện tử và (ii) bản in trên giấy A4 có ký niêm phong của Trưởng khoa/bộ môn, kèm Biên bản phản biện, Biên bản nghiệm thu và tất cả các văn bản liên quan khác (Mẫu: KT 10)

4. Quản lý và khai thác ngân hàng đề thi tự luận/câu hỏi trắc nghiệm

- Trung tâm KT&KĐCLĐT chịu trách nhiệm mã hóa và lưu trữ ngân hàng đề/câu hỏi thi và đáp án của các môn đại cương theo chế độ bảo mật hiện hành;

- 01 tuần trước khi tổ chức thi kết thúc môn học theo kế hoạch của Ban Quản lý đào tạo, Trung tâm KT& KĐCLĐT phối hợp với Ban thanh tra đào tạo:

+ Đối với môn thi tự luận: bốc thăm để chọn đề thi chính thức và đề thi dự phòng (Mẫu: KT11)

+ Đối với môn thi trắc nghiệm: (i) tạo 1 đề thi gốc bằng cách chọn ngẫu nhiên trong ngân hàng câu hỏi; số lượng câu hỏi trong đề thi gốc thay đổi tùy theo số tín chỉ của môn học và thời gian làm bài (thành phần theo tỉ lệ % quy định ở mục II, phần 2b); (ii) tiến hành trộn đề thi gốc (đảo thứ tự câu hỏi và trật tự phương án trả lời) để tạo tối thiểu là 3 mã đề + 3 đáp án cho mỗi bộ đề thi;

- Trung tâm KT & KĐCLĐT chịu trách nhiệm nhân bản, bảo mật đề/câu hỏi thi và đáp án.

- Các đơn vị/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm bảo mật nội dung của ngân hàng đề thi tự luận/câu hỏi thi trắc nghiệm và đáp án đã được xây dựng.

IV. RÀ SOÁT, CẬP NHẬT NGÂN HÀNG ĐỀ THI/CÂU HỎI THI

- Theo định kỳ 2 năm/lần, các khoa/bộ môn rà soát, cập nhật đề/câu hỏi thi cho phù hợp; việc rà soát, cập nhật phải được tiến hành trước kỳ thi kết thúc môn học ít nhất 2 tháng;

- Trong trường hợp cần thiết, khoa/bộ môn có thể chỉnh sửa hoặc thay thế đề/câu hỏi thi. Việc chỉnh sửa hoặc thay thế này phải tuân thủ các bước trong Quy trình soạn thảo ngân hàng đề thi/câu hỏi thi và đáp án và phải thông báo bằng văn

bản cho Trung tâm KT& KĐCLĐT ít nhất 2 tháng trước thời gian tổ chức thi kết thúc học phần dành cho các học phần đại cương.

V. QUY ĐỊNH QUẢN LÝ BẢO MẬT NGÂN HÀNG ĐỀ THI

- Bộ đề thi sau khi được bàn giao cho Trung tâm KT&KĐCLĐT sẽ được bảo quản nghiêm ngặt đảm bảo tính bảo mật của đề thi và sẽ được niêm phong sau mỗi lần bốc phát đề.

- Khi tổ chức thi, yêu cầu cán bộ coi thi thu lại toàn bộ số đề đã thi, nộp lại cho Trụ lý khảo thí của đơn vị, trụ lý sẽ nộp lại số đề đó cho Trung tâm KT&KĐCLĐT để hủy.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của các phòng/ban chức năng

Trung tâm KT& KĐCLĐT chịu trách nhiệm (i) đề xuất, tham mưu lãnh đạo Học viện về các nội dung liên quan đến công tác xây dựng, triển khai, quản lý và sử dụng ngân hàng đề/câu hỏi thi; (ii) bảo mật, xử lý, nhân bản và theo dõi việc khai thác, sử dụng đề/câu hỏi thi theo đúng quy định;

Ban Kế hoạch tài chính chuẩn bị kinh phí cho hoạt động xây dựng, rà soát, cập nhật ngân hàng đề thi/câu hỏi thi theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

2. Trách nhiệm của các khoa/bộ môn

- Trường Khoa/bộ môn có trách nhiệm triển khai công tác này theo đúng kế hoạch chung của Học viện.

- Trường khoa đề xuất danh sách cán bộ giảng viên tham gia xây dựng ngân hàng đề thi/câu hỏi thi và danh sách Hội đồng nghiệm thu ngân hàng đề thi.

- Hội đồng Khoa học và đào tạo của Khoa tổ chức phản biện ngân hàng đề thi, câu hỏi thi theo đúng quy định.

Nơi nhận

- Ban Giám đốc
- Các khoa đào tạo
- Lưu: VT, Trung tâm KT-KĐCLĐT

PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Văn An

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

*

BẢNG PHÂN CÔNG GIẢNG VIÊN

XÂY DỰNG ĐỀ THI TỰ LUẬN/CÂU HỎI THI TRẮC NGHIỆM

Môn:.....

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên	Số lượng đề thi tự luận/câu hỏi thi trắc nghiệm	Ghi chú
1			Từ đề/câu số:..... Đến đề/câu số:.....
2			
3			
...			

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Khoa:.....

MA TRẬN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Môn:.....

ST T	Nội dung (Chủ đề)	Nhớ/hiểu		Vận dụng		Phân tích, đánh giá		Sáng tạo	
		Số câu hỏi	Điể m	Số câu hỏi	Điể m	Số câu hỏi	Điểm	Số câu hỏi	Điể m
1									
2									
3									
...									
	Tổng số câu hỏi								

*** Hướng dẫn các bước xây dựng ma trận đề thi:**

B1. Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra đánh giá trong đề cương chi tiết học phần, xác định các chuẩn đầu ra được đánh giá cho kỳ thi kết thúc học phần.

B2. Liệt kê các chủ đề (Chương/chuyên đề) cần được kiểm tra đánh giá;

B3. Xác định bậc nhận thức cần được đánh giá cho mỗi chủ đề (* Căn cứ vào chuẩn đầu ra học phần).

B4. Xác định tỉ lệ % số câu hỏi cho mỗi chủ đề (Chương/chuyên đề) và số câu hỏi tương ứng; xác định số câu hỏi cho mỗi bậc nhận thức tương ứng (*Căn cứ vào mức độ quan trọng của mỗi chủ đề trong chương trình, thời lượng phân bố trong chương trình để phân phối tỉ lệ % tổng điểm cho từng chủ đề).

B5. Tính tổng số điểm cho và tổng số câu hỏi cho mỗi cột

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Khoa:.....

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần:.....

Đề số:

Thời gian làm bài:.....phút (không kể thời gian chép đề)

Được/không được sử dụng tài liệu:.....

Câu 1: (.....điểm):.....

Câu 2: (.....điểm):.....

Câu n: (.....điểm):.....

Tổng cộng có:.....câu

-----Hết-----

Giảng viên ra đề thi

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Khoa:.....

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Đáp án học phần:.....

Đề số:.....

Câu hỏi	Nội dung trả lời	Điểm
Câu hỏi 1 (...điểm)	Nội dung ý 1:đ
	Nội dung ý 2:đ
đ
Câu hỏi 2 (...điểm)	Nội dung ý 1:đ
	Nội dung ý 2:đ
đ
...		
Đề thi có tổng cộng:....câu		10 điểm

Giảng viên làm đáp án

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Khoa:.....

CÂU HỎI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

(Dành cho cán bộ soạn câu hỏi thi trắc nghiệm)

Học phần:.....

Được/không được sử dụng tài liệu:.....

A. Nhóm câu hỏi.....(chiếm.....% trên tổng số câu). Thời gian trả

lời:.....phút/câu'

STT	Nội dung câu hỏi	Câu trả lời	Đáp án đúng
Câu 1		A:.....	
		B:.....	
		C:.....	
		D:.....	
Câu	

B. Nhóm câu hỏi.....(chiếm.....% trên tổng số câu). Thời gian trả

lời:.....phút/câu

STT	Nội dung câu hỏi	Câu trả lời	Đáp án đúng
Câu 1		A:.....	
		B:.....	
		C:.....	
		D:.....	
Câu...			

C. Nhóm câu hỏi.....(chiếm.....% trên tổng số câu). Thời gian trả

lời:.....phút/câu

STT	Nội dung câu hỏi	Câu trả lời	Đáp án đúng
Câu 1		A:.....	
		B:.....	
		C:.....	
		D:.....	
Câu...			

D. Nhóm câu hỏi.....(chiếm.....% trên tổng số câu). Thời gian trả lời:.....phút/câu

thứ 10

STT	Nội dung câu hỏi	Câu trả lời	Đáp án đúng
Câu 1		A:.....	
		B:.....	
		C:.....	
		D:.....	
Câu...			

Đáp. không được sử dụng lại lần:

A. Nhóm câu hỏi.....(chiếm.....% trên tổng số câu). Thời gian trả lời:.....phút/câu

STT	Nội dung câu hỏi	Câu trả lời	Đáp án đúng
Câu 1		A:.....	
		B:.....	
		C:.....	
		D:.....	
Câu...			

B. Nhóm câu hỏi.....(chiếm.....% trên tổng số câu). Thời gian trả lời:.....phút/câu

STT	Nội dung câu hỏi	Câu trả lời	Đáp án đúng
Câu 1		A:.....	
		B:.....	
		C:.....	
		D:.....	
Câu...			

C. Nhóm câu hỏi.....(chiếm.....% trên tổng số câu). Thời gian trả lời:.....phút/câu

STT	Nội dung câu hỏi	Câu trả lời	Đáp án đúng
Giảng viên soạn câu hỏi và đáp án (Ký và ghi rõ họ tên)		A:.....	Trưởng khoa (Ký và ghi rõ họ tên)
		B:.....	
		C:.....	
		D:.....	
Câu...			

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Khoa:.....

NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (Dành cho Khoa để tổng hợp ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm)

Học phần:.....

Được/không được sử dụng tài liệu:.....

A. Nhóm câu hỏi.....(chiếm.....% trên tổng số câu). Thời gian trả lời:.....phút/câu²

STT	Nội dung câu hỏi	Câu trả lời	Đáp án đúng
Câu 1		A:.....	
		B:.....	
		C:.....	
		D:.....	
Câu	

B. Nhóm câu hỏi.....(chiếm.....% trên tổng số câu). Thời gian trả lời:.....phút/câu

STT	Nội dung câu hỏi	Câu trả lời	Đáp án đúng
Câu 1		A:.....	
		B:.....	
		C:.....	
		D:.....	
Câu...			

C. Nhóm câu hỏi.....(chiếm.....% trên tổng số câu). Thời gian trả lời:.....phút/câu

STT	Nội dung câu hỏi	Câu trả lời	Đáp án đúng
Câu 1		A:.....	
		B:.....	
		C:.....	
		D:.....	
Câu...			

D. Nhóm câu hỏi.....(chiếm.....% trên tổng số câu). Thời gian trả lời:.....phút/câu

STT	Nội dung câu hỏi	Câu trả lời	Đáp án đúng
Câu 1		A:.....	
		B:.....	
		C:.....	
		D:.....	
Câu...			

Trưởng khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Khoa:.....

BẢN TỔNG HỢP BỘ CÂU HỎI THI – ĐÁP ÁN

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số lượng		Cán bộ ra đề
			Loại câu hỏi theo mức độ khó	Số câu hỏi/đáp án	
1					
2					

Trưởng khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đề số:.....
 Hội đồng Khoa học và Đào tạo Khoa Bộ môn gồm các thành viên:

- 1..... Chức vụ
- 2..... Chức vụ
- 3..... Chức vụ

NỘI DUNG PHẢN BIỆN

1. Hình thức trình bày:

2. Yêu cầu về chuyên môn:

- Nội dung đề thi tự luận/câu hỏi thi trắc nghiệm đã bám sát kế hoạch kiểm tra đánh giá trong đề cương chi tiết?

- Nội dung đề thi tự luận/câu hỏi thi trắc nghiệm đã đảm bảo được các kiến thức kỹ năng chuyên môn và được xác định trong đề cương chi tiết?

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
 HỒ CHÍ MINH
 HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà nội, ngày...tháng...năm...

*

BIÊN BẢN
PHẢN BIỆN ĐỀ THI TỰ LUẬN/CÂU HỎI THI TRẮC NGHIỆM VÀ
ĐÁP ÁN

Môn:.....

Giảng viên ra đề và đáp án:.....

Đề số:.....

Hội đồng Khoa học và Đào tạo Khoa/Bộ môn:.....gồm các thành viên:

1....., Chức vụ

2....., Chức vụ

3....., Chức vụ

.....

NỘI DUNG PHẢN BIỆN

1. Hình thức trình bày:

.....

2. Yêu cầu về chuyên môn:

- Nội dung đề thi tự luận/câu hỏi thi trắc nghiệm đã bám sát kế hoạch kiểm tra đánh giá trong đề cương chi tiết?

- Nội dung đề thi tự luận/câu hỏi thi trắc nghiệm đã đánh giá được các kiến thức, kỹ năng chuẩn đầu ra được xác định trong đề cương chi tiết?

.....
- Nội dung đề thi tự luận/câu hỏi thi trắc nghiệm có tính hệ thống và phủ kín nội dung chương trình môn học?
.....

.....
- Đề thi tự luận/câu hỏi thi trắc nghiệm chính xác, chặt chẽ và đảm bảo tính khoa học?
.....

.....
- Đề thi tự luận/câu hỏi thi trắc nghiệm đáp ứng được các yêu cầu về đáp án, biểu điểm và thời gian?
.....

.....
- Nội dung của đáp án là đầy đủ, phù hợp và chính xác theo yêu cầu của câu hỏi?
.....

.....
- Ngôn ngữ sử dụng trong đề thi tự luận/câu hỏi trắc nghiệm và đáp án là rõ ràng?
.....

3. Đề xuất chỉnh sửa (nếu cần):

.....
.....

4. Đánh giá tổng quát:

.....
.....
.....

Chủ tịch HĐKH & ĐT

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà nội, ngày...tháng...năm...

*

BIÊN BẢN

NGHIỆM THU ĐỀ THI TỰ LUẬN/CÂU HỎI THI TRẮC NGHIỆM VÀ ĐÁP ÁN

Môn:.....

Giảng viên ra đề và đáp án:.....

Đề số:.....

Hội đồng nghiệm thu được thành lập theo Quyết định số....., gồm các thành viên:

- 1....., Chức danh
- 2....., Chức danh
- 3....., Chức danh
- 4....., Chức danh
- 5....., Chức danh

Đã tổ chức nghiệm thu đề thi tự luận/câu hỏi trắc nghiệm và đáp án môn.....vào hồi.....ngày.....tháng.....năm.....

I. Ý kiến của các thành viên trong Hội đồng

.....
.....

II. Đánh giá của Hội đồng

.....
.....

III. Kết luận của Chủ tịch Hội đồng

.....
.....

Chủ tịch Hội đồng

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

HỌC VIỆN BÁO CHÍ & TUYÊN TRUYỀN

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2019

*

BIÊN BẢN BÀN GIAO

Khoa..... đã bàn giao cho Trung tâm KT-KĐCLĐT:

ST T	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1			
2			
3			
4			

NGƯỜI GIAO

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI NHẬN

(Ký và ghi rõ họ tên)

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

HỌC VIỆN BÁO CHÍ & TUYÊN TRUYỀN

BIÊN BẢN BỐC THĂM ĐỀ THI

Hôm nay, vào lúc giờ, ngày tháng năm 2019, Chúng tôi
gồm:

1. Đại diện Trung tâm KT-KĐCLĐT:

Họ và tên:..... Chức vụ:.....

2. Đại diện Ban Thanh tra:

Họ và tên:..... Chức vụ:.....

Cùng tiến hành bốc thăm đề thi kết thúc môn học, cụ thể như sau:

Ngày y thi	Môn thi	Ca thi	Đề chính thức	Đề dự bị	Thời gian làm bài	Ghi chú

BAN THANH TRA

(Ký và ghi rõ họ tên)

TRUNG TÂM KT-KĐCLĐT

(Ký và ghi rõ họ tên)